

Bản án số: 11/2023/HS-ST  
Ngày 06 – 4 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Đạt.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Lê Thị Na.

2/ Ông Nguyễn Văn Dũng.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Lê Thị Phương Loan - Cán bộ Toà án Nhân dân huyện Phong Điền.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà:* Ông Trần Văn Tường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Công Đ (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/02/1995, tại: Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1968 và bà: Lê Thị N, sinh năm: 1971. Cùng trú tại: thôn H, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/12/2022 đến nay.

- *Người bị hại:*

Ông Văn Công H, sinh năm 1957; trú tại: thôn 4, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :*

1. Bà Hồ Thị L, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

2. Anh Nguyễn Trần Hồng P, sinh năm 2002, Trú tại: Thôn H, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

3. Bà Lê Thị N, sinh năm: 1971; Trú tại: Thôn H, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/11/2022, Nguyễn Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-152.27 mang theo 01 cái rìu đến hồ nuôi tôm của ông Văn Công H (sinh năm 1957) ở thôn M, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế để trộm cắp tài sản. Khi đến trước hồ nuôi tôm, Đ dựng xe mô tô ở phía ngoài rồi cầm rìu lén lút đi bộ đến vị trí đặt máy mô tô điện bơm nước, dùng rìu chặt đứt hai đầu ống nước, cắt đứt dây điện rồi dùng tay bung máy mô tô bỏ lên xe mô tô, ngay lúc này ông Văn Công H phát hiện hô hoán. Đ vứt chiếc rìu lại hiện trường rồi điều khiển xe chở máy mô tô bỏ chạy về hướng xã Đ. Ông Văn Công H hô hoán đuổi theo nhưng không kịp liền quay lại nhặt chiếc rìu sau đó đến trình báo sự việc tại Cơ quan công an. Đ tiếp tục chở máy mô tô đi đến nhà bà Hồ Thị L (sinh năm 1979, trú tại thôn 2 xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế - làm nghề thu mua phế liệu) bán máy mô tô cho bà L được 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng tiêu xài cá nhân.

Qua truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền đã làm rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Công Đ. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

\* Về vật chứng vụ án:

- 01 máy mô tô điện bơm nước loại 3,7KW, có trọng lượng 55kg chiều cao 30 cm chiều dài 45 cm đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái rìu loại hai lưỡi, cán làm bằng gỗ dài 60cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 28cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nazza biển kiểm soát 75F1-152.27.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp huyện số 15/KL-HĐĐTGS ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền kết luận: 01 (một) mô tô điện bơm nước loại 3,7 KW, có trọng lượng 55kg, tại thời điểm ngày 22/11/2022 có giá trị: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

\* Về xử lý vật chứng: Ngày 14/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 mô tô điện bơm nước loại 3,7 KW, có trọng lượng 55kg, cao 30cm, dài 45cm cho người bị hại ông Văn Công H.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nazza biển kiểm soát 75F1-152.27: Quá trình điều tra xác định, xe mô tô này là của Nguyễn Trần Hồng P (sinh năm 2002 trú tại thôn H, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) có quan hệ bà con với Nguyễn Công Đ. Ngày 22/11/2022 Nguyễn Công Đ đến nhà P mượn xe để đi chơi,

không nói rõ là mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Ngày 14/12/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho Nguyễn Trần Hồng P.

Đối với chiếc rìu cán dài 60cm, lưỡi bằng kim loại dài 28cm, qua điều tra xác định là của bà Lê Thị N (sinh năm 1971, là mẹ của Nguyễn Công Đ) mua để sử dụng sinh hoạt trong gia đình. Bà N không biết ngày 22/11/2022 Đ tự ý lấy chiếc rìu này đi làm phương tiện trộm cắp tài sản nên ngày 14/12/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà N.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Văn Công H yêu cầu Nguyễn Công Đ phải bồi thường cho mình số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chi phí sửa chữa ống nước do Đ đã chặt phá. Bà Hồ Thị L yêu cầu Nguyễn Công Đ phải hoàn trả lại cho mình số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) đã bỏ ra mua máy mô-tơ điện. Ngày 25/11/2022 Nguyễn Công Đ đã bồi thường đầy đủ số tiền trên. Ông H và bà L đã nhận đủ tiền không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Công Đ.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSPĐ ngày 03/3/2023, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá về nhân thân của bị cáo. Bị cáo không phạm phải tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại do mình gây ra; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; Phía người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ, từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không ai có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm buộc các bị cáo Nguyễn Công Đức phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Nguyễn Công Đ đã khai nhận: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/11/2022, tại hồ nuôi tôm của ông Văn Công H ở thôn M, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Công Đ đã lén lút đột nhập lấy trộm của ông Văn Công H 01 máy mô-tơ điện bơm nước có giá trị 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn đồng) đưa đi bán được 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) sử dụng tiêu xài cá nhân.

Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Đ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Công Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo có đầy đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, nhưng vẫn muốn hưởng lợi từ tài sản chiếm đoạt của người khác để tiêu xài cá nhân. Nên cần phải xử phạt tương xứng để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại do mình gây ra; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa không ai đề nghị xem xét, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Công Đ phải chịu 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công Đ, 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Công Đ cho Ủy ban Nhân dân xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Công Đ phải chịu 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- Phòng PV 06 CA TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSYA và THAHS;
- Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Đạt**